

**UBND THỊ XÃ KỲ ANH
TRƯỜNG THCS KỲ PHƯƠNG**

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
GIAI ĐOẠN 2022-2027- TẦM NHÌN ĐẾN 2032**

Kỳ Phương, tháng 6 năm 2022

Số: 19/KH-THCS

Kỳ Phuong, ngày 02 tháng 6 năm 2022

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2022-2027- TẦM NHÌN ĐẾN 2032

PHẦN I: MỞ ĐẦU

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2022 - 2027 kế thừa phát huy và phát triển kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2017 - 2022, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của cán bộ quản lý cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Kỳ Phương là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương lần thứ 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện về giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu Công nghiệp hóa-Hiện đại hóa về đổi mới giáo dục phổ thông, triển khai chương trình GDPT 2018. Cùng các trường THCS trong thị xã Kỳ Anh xây dựng ngành giáo dục của Thị xã phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và quốc tế.

Trong các năm qua, trường đã tập trung tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao ý thức dạy tốt, học tốt, ý thức trách nhiệm nâng cao năng lực quản lý và tích cực đổi mới phương pháp để đáp ứng yêu cầu của ngành. Xây dựng môi trường sư phạm “Thầy cô gương mẫu, học sinh chăm ngoan” tập trung giáo dục đạo đức và nền nếp sống cho giáo viên và học sinh, tạo sự ổn định và phát huy những thế mạnh trong nền nếp dạy học của trường. Nhiều năm qua, trường đạt tập thể lao động tiên tiến; Tháng 5 năm 2016, Nhà trường được Sở GD&ĐT Hà Tĩnh đánh giá ngoài đạt mức độ 3, lộ trình đến năm 2022, nhà trường sẽ được kiểm tra công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm.

Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển như vũ bão của CNTT, của nền kinh tế xã hội nước nhà đòi hỏi cần có con người Việt Nam sáng tạo năng động, có kỹ năng sống, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội. Với tinh thần đó, trường THCS Kỳ Phương xây dựng “Chiến lược phát triển giáo dục trường THCS Kỳ Phương giai đoạn 2022 đến 2027 và tầm nhìn đến năm 2032”.

PHẦN II: NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA CHIẾN LƯỢC **I.TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG**

1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh: (Số liệu thời điểm hiện tại)

a. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

| TT | Nội dung | Tổng số | Nữ | Đảng viên | Trình độ đào tạo | | | | Ghi chú |
|-----|-----------------------------|-----------|-----------|-----------|------------------|-----------|----------|----------|---------|
| | | | | | ThS | ĐH | CĐ | TC | |
| | Tổng số CBQL, GV, NV | 41 | 23 | 29 | 1 | 41 | 1 | 2 | |
| I | Giáo viên dạy môn: | 35 | 19 | 23 | 1 | 33 | 1 | 0 | |
| 1 | Toán | 8 | 4 | 2 | 1 | 7 | | | |
| 2 | Khoa học tự nhiên | 5 | 4 | 2 | | 5 | | | |
| 3 | Lịch sử-Địa lý | 5 | 3 | 4 | | 5 | | | |
| 4 | Văn | 7 | 3 | 7 | | 6 | 1 | | |
| 5 | GDCD | 1 | 1 | 1 | | 1 | | | |
| 6 | Công nghệ | 2 | | 2 | | 2 | | | |
| 7 | Thể dục | 3 | | 3 | | 3 | | | |
| 8 | Ngoại ngữ | 4 | 4 | | | 4 | | | |
| 9 | Nghệ thuật | 0 | 0 | 0 | | 0 | | | |
| 10 | Tin | 0 | 0 | 0 | | 0 | | | |
| II | Cán bộ quản lý | 2 | | | | 1 | | | |
| 1 | Hiệu trưởng | 1 | | 1 | | 1 | | | |
| 2 | Phó hiệu trưởng | 1 | | 1 | | 1 | | | |
| III | Nhân viên | 4 | | | | 2 | | 2 | |
| 1 | Nhân viên văn thư | 1 | 1 | 1 | | | | 1 | |
| 2 | Nhân viên kế toán | 1 | 1 | 1 | | 1 | | | |
| 3 | Nhân viên thư viện | 1 | 1 | 1 | | 1 | | | |
| 4 | Nhân viên thiết bị | 1 | 1 | 1 | | | | 1 | |

Về học sinh, lớp

| | Khối 6 | Khối 7 | Khối 8 | Khối 9 | Tổng |
|--------|--------|--------|--------|--------|------|
| Số lớp | 5 | 5 | 5 | 5 | 20 |
| Số HS | 208 | 190 | 164 | 170 | 732 |
| TB HS | 41,6 | 38 | 32,8 | 34 | 36,6 |

2. Về cơ sở vật chất.

| TT | Nội dung | Số lượng |
|----|----------|----------|
|----|----------|----------|

| | | |
|------------|---|-----------------------|
| I | Số phòng học | 20 |
| II | Loại phòng học | |
| 1 | Phòng học kiên cố | 20 |
| 2 | Nhà hiệu bộ (gồm 13 phòng có đầy đủ thiết bị làm việc) | 01 |
| 3 | Số phòng học bộ môn | 04 |
| 4 | Phòng thư viện | 01 |
| 5 | Phòng thiết bị | 01 |
| 6 | Phòng tổ Chuyên môn | 03 |
| 7 | Nhà xe HS | 03 |
| III | Số điểm trường | 02 |
| IV | Tổng số diện tích đất (m²) | 16,346 m ² |
| 1 | Điểm chính | 9,022m ² |
| 2 | Điểm lẻ | 7,229 m ² |
| V | Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²) | 8.500 m ² |

3. Môi trường bên trong

a. Điểm mạnh.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường là những cá nhân, tập thể nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo mục tiêu khang trang, sạch đẹp, khoa học nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ ở các cấp huyện và tỉnh, được phụ huynh học sinh tín nhiệm.

- Về học lực và hạnh kiểm: Đa số học sinh được đánh giá là ngoan, tích cực tham gia các hoạt động. Chất lượng đại trà có những chuyển biến tích cực, có nhiều học sinh giỏi các cấp được cấp trên công nhận qua các kỳ thi học sinh giỏi do thị xã, tỉnh tổ chức.

Cụ thể“:

+ Chất lượng tuyển sinh THPT nhiều năm liền nằm trong tốp đầu của thị xã, năm học 2020-2021 đứng thứ 5 thị xã, thứ 93 của tỉnh, năm 2021-2022 đứng thứ 4 thị xã, thứ 124 của tỉnh.

+ Số lượng học sinh giỏi thi và tỉnh tăng cả về số học sinh và giải.

- Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn xanh - sạch - đẹp - an toàn.

- Có Chi bộ riêng, chất lượng hoạt động tốt, nội bộ đoàn kết, trong từng năm đều đạt thành tích Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ và chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Nhà trường có tổ chức Công đoàn cơ sở phát huy tốt vai trò của mình trong công tác chăm sóc, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên. Hàng năm đều được Công đoàn cấp trên công nhận là Công đoàn vững mạnh. Ngoài ra, trường có tổ chức Đội TNTP HCM hoạt động rất hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

b. Điểm hạn chế:

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:

+ Chưa bồi dưỡng được nhiều giáo viên có tay nghề cao để đáp ứng với yêu cầu thực tế nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, phân công công tác còn có những bất cập do cơ cấu đội ngũ của viên chức chưa đủ, cơ cấu bộ môn không đồng đều..

+ Công tác đánh giá giáo viên đội khi còn mang tính động viên.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một số ít giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay, còn một số ít giáo viên - nhân viên chưa thực sự say sưa tâm huyết trong công việc.

- Chất lượng học sinh: Tỷ lệ học sinh yếu còn cao so với yêu cầu; một số HS còn ham chơi, chưa chăm học, chưa đầu tư cho việc nâng cao chất lượng mũi nhọn.

- Cơ sở vật chất: Tuy đã cơ bản đáp ứng được so với hiện tại song chưa đảm bảo quy chuẩn; một số trang thiết bị dạy học (đặc biệt là máy chiếu, loa đài) thiếu hoặc đã hư hỏng, hệ thống ca nhà trường chưa có nhà đa năng phục vụ cho các hoạt động giáo dục, chưa đáp ứng yêu cầu dạy học hiện đại

4. Thời cơ

- Được sự quan tâm của các cấp Uỷ đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn trong việc giáo dục thế hệ trẻ.

- Được phụ huynh và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

5. Thách thức

- Công tác xã hội hóa giáo dục đã có nhiều chuyển biến nhưng chưa cao.

- Sự quan tâm của phụ huynh đối với việc học tập của con em còn hạn chế. Một bộ phận học sinh chưa có ý thức tự giác học tập, thiếu sự quan tâm của gia đình còn dễ bị tác động bởi những tiêu cực xã hội nên chưa có động cơ và thái độ học tập đúng đắn.

- Chất lượng giảng dạy của giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới.

- Sự cạnh tranh lành mạnh của các trường THCS trong thị xã.

- Cơ sở vật chất - thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới của giáo dục.

6. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Chuẩn bị đầy đủ về cơ sở vật chất và đội ngũ, thực hiện Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2021-2022 và các năm tiếp theo.

- Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

II. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ TÂM NHÌN

1. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp - kỷ cương, chất lượng cao để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, phát triển tài năng của mình.

2. Các giá trị cốt lõi

- Đẩy mạnh giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng dạy học, phấn đấu có nhiều học sinh giỏi.

Đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao lòng yêu nghề, tận tâm giảng dạy học sinh của giáo viên, nâng chất lượng sinh hoạt chi bộ, phát huy vai trò các đoàn thể, làm tốt công tác phát triển Đảng.

Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, trường học Xanh-Sạch-Đẹp, hoàn thiện và phát huy hiệu quả các phòng chức năng để đảm bảo dạy học theo phương pháp phát huy tính tích cực của học sinh.

3. Tâm nhìn:

Là một trong những trường có chất lượng tốt được cha mẹ học sinh tin tưởng và học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện.

Trong giai đoạn 2022 – 2027, đến năm 2032 duy trì ổn định về quy mô, chất lượng giáo dục; dần từng bước cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả, tiếp tục duy trì là đơn vị đi đầu về chất lượng toàn diện của khối THCS trong thị xã.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1- Mục tiêu

1.1. Các mục tiêu tổng quát:

Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo. Nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2. Các mục tiêu cụ thể:

- *Mục tiêu ngắn hạn*: Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục, tiếp tục giữ vững trường chuẩn Quốc gia, công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia. Chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất và đội ngũ thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- *Mục tiêu trung hạn*: Hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn về trường THCS, đảm bảo hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, thực hiện tốt công tác dạy học theo Chương trình GDPT 2018 cho những năm tiếp theo.

Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến năm 2027 tiếp tục được công nhận lại lần 3 trường đạt chuẩn Quốc gia.

- *Mục tiêu dài hạn*: Đến năm 2032, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục tiếp tục được khẳng định trong tốp những trường có chất lượng cao của thị xã Kỳ Anh.

+ Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2022-2027.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Tiếp tục đạt cấp độ 2 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

2- Chỉ tiêu

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Phấn đấu đến năm 2027 có trên 85% cán bộ, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá - giỏi về năng lực chuyên môn từ cấp trường trở lên, 80 % giáo viên đạt giỏi cấp thị xã và cấp tỉnh, trong đó có 10% đạt giỏi cấp Tỉnh.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 80% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử. 100% cán bộ, giáo viên thực hiện tốt công tác đổi mới về phương pháp dạy học, đáp ứng yêu cầu mục tiêu Chương trình GDPT 2018.

- 100% giáo viên có chuyên môn đạt chuẩn (trình độ đại học) trở lên.

- Có đủ số lượng nhân viên theo quy định, đảm bảo đạt chuẩn về trình độ.

Dự báo số lượng học sinh, giáo viên cần đến năm 2027.

| TT | Năm học | Số lớp | Số CBQL | Số GV | Số nhân viên | Tổng số CBGVNV |
|----|-----------|--------|---------|-------|--------------|----------------|
| 1 | 2021-2022 | 20 | 2 | 35 | 4 | 41 |
| 2 | 2022-2023 | 21 | 2 | 41 | 4 | 47 |
| 3 | 2023-2024 | 23 | 2 | 44 | 4 | 51 |
| 4 | 2024-2025 | 25 | 2 | 47 | 4 | 54 |

| | | | | | | |
|---|-----------|----|---|----|---|----|
| 5 | 2025-2026 | 28 | 3 | 53 | 4 | 60 |
| 6 | 2026-2027 | 30 | 3 | 57 | 4 | 64 |

2.2. Học sinh:

a. Qui mô:

| TT | Năm học | Khối 6 | | Khối 7 | | Khối 8 | | Khối 9 | | Tổng | |
|----|-----------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|--------|-------|--------|
| | | Số HS | Số lớp | Số HS | Số lớp |
| 1 | 2021-2022 | 5 | 208 | 5 | 190 | 5 | 164 | 5 | 170 | 723 | 20 |
| 2 | 2022-2023 | 6 | 245 | 5 | 208 | 5 | 190 | 5 | 164 | 807 | 21 |
| 3 | 2023-2024 | 7 | 273 | 6 | 245 | 5 | 208 | 5 | 190 | 916 | 23 |
| 4 | 2024-2025 | 7 | 277 | 7 | 273 | 6 | 245 | 5 | 208 | 1003 | 25 |
| 5 | 2025-2026 | 7 | 326 | 7 | 277 | 7 | 273 | 7 | 245 | 1121 | 27 |
| 6 | 2026-2027 | 7 | 306 | 7 | 326 | 8 | 277 | 8 | 273 | 1182 | 30 |

(Số liệu học sinh căn cứ vào số liệu kế hoạch học sinh năm học 2021-2022 của trường TH Kỳ Phương).

- + Phát triển lớp học: Ôn định 21 đến 31 lớp (2022- 2027);
- + Học sinh: khoảng hơn 807 đến 1182 học sinh.
- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; Đảm bảo duy trì sĩ số từ 100%.

b. Chất lượng giáo dục:

- + Trên 45% học lực khá, giỏi (trong đó 6-10% trở lên học lực giỏi).
- + Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 3% ; không có học sinh kém.
- + Tỷ lệ TN THCS đạt 95-98%.
- + Thi học sinh giỏi : Cấp thị xã trên 65% HS dự thi đạt giải;
Có 10 học sinh đạt giải cấp tỉnh trở lên.
- + Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT đạt: 72-80% trở lên.
- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:
- + Chất lượng đạo đức: 100% hạnh kiểm khá, tốt.
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

c. Cơ sở vật chất:

- Hoàn thiện dãy nhà chức năng gồm phòng thư viện đạt chuẩn, các phòng tổ chuyên môn, 01 phòng học âm nhạc, .. nâng cấp sân trường, hoàn thiện tường bao xây, mói nhà đa năng.
- Cải tạo phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ và tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất theo yêu cầu của giai đoạn mới.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp”, giữ vững kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

2.4. Chỉ tiêu thi đua:

- Trường: đạt danh hiệu tập thể Tiên tiến; tập thể lao động xuất sắc;
- Chi bộ đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt Vững mạnh xuất sắc.
- Hàng năm có từ 95% lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 15% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

"Môi trường giáo dục là cốt lõi cung cấp cố vị thế nhà trường".

PHẦN III: CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Các giải pháp chung

- Tuyên truyền trong cán bộ, giáo viên và học sinh, nhân dân về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, đưa trên website của trường, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của *Kế hoạch chiến lược*. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của *Kế hoạch chiến lược*.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.
- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.

Thực hiện toàn diện công tác đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với xu thế giáo dục hiện đại, học đi đôi với hành.

Chỉ đạo dạy học phân hóa theo năng lực học sinh: dạy theo hướng cá thể hóa, có bài tập nâng cao, câu hỏi khó cho học sinh khá giỏi, đáp ứng chuẩn kiến thức kỹ năng cho học sinh yếu và trung bình.

Củng cố và phát triển các loại hình hoạt động ngoại khóa giúp tăng hứng thú học tập cho học sinh. Tận dụng công năng các phòng chức năng và các phương tiện dạy học hiện đại.

Chú trọng công tác giáo dục ngoại khóa. Phân luồng học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 THPT, trung tâm Giáo dục thường xuyên, trường dạy nghề.

Tăng cường giáo dục toàn diện; Duy trì và đẩy mạnh hơn công tác học sinh giỏi, giáo dục thể chất, năng khiếu.

Thực hiện tốt đề án phổ cập và nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở.

Nâng cao và củng cố vững chắc, nhuần nhuyễn chất lượng đội ngũ về trình độ chính trị, chuyên môn, tin học trong giai đoạn mới.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ.

Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo chất lượng; bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao trình độ chính trị, năng lực chuyên môn. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong đội ngũ giáo viên nhân viên, từng bước chuẩn hóa và chuyên môn hóa đội ngũ theo các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao năng lực quản lý và giảng dạy cho đội ngũ giáo viên.

Phát triển hợp lý về số lượng đội ngũ cán bộ - giáo viên, nhất là lực lượng giáo viên có tay nghề cao, có tâm huyết, năng lực và kinh nghiệm giảng dạy.

Nâng cao tính chuyên nghiệp của lực lượng nhân viên ở văn phòng và các phòng chức năng.

Chuyên môn hóa hoạt động của bộ phận gián tiếp; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng chức năng trong trường, hướng tới hiệu quả hoạt động tốt ở mọi lĩnh vực.

2.3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa.

- Có đầy đủ phòng học được tăng cường máy chiếu, tivi.
- Phòng làm việc được trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.
- Bổ sung thường xuyên đồ dùng dạy học và trang thiết bị cần thiết phục vụ cho giảng dạy.
- Xây dựng cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường “Xanh - Sạch - Đẹp- thân thiện- hấp dẫn”

2.4. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin.

Trường có nhân viên phụ trách công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của công tác; tiến hành nâng cấp kết nối đường truyền internet cáp quang nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác ứng dụng công nghệ thông tin ngành.

- Thường xuyên sử dụng trang web của nhà trường, nhằm giới thiệu về nhà trường, thông tin và liên lạc với phụ huynh học sinh; có hộp thư điện tử để liên hệ, trao đổi thông tin, gửi - nhận văn bản điện tử phục vụ công tác điều hành, trao đổi thông tin một cách kịp thời.

- Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý như: Phần mềm quản lý hồ sơ điện tử công chức viên chức trực tuyến của Sở Nội vụ, Phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức ngành giáo dục PMIS, thực hiện báo cáo EMIS trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo Tỉnh Hà Tĩnh

- Ứng dụng Công nghệ thông tin vào công tác quản lý giáo viên, học sinh, tiếp tục áp dụng chương trình SMAS giúp công tác quản lý giáo viên, học sinh trong nhà trường trực tuyến thông suốt từ cấp Sở - Phòng và trường.

2.5. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp Uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học - khuyến tài thông qua việc phối hợp tổ chức thành công Đại hội giáo dục xã các nhiệm kỳ.

- Tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND phường thoả thuận thống nhất với Hội CMHS hàng năm để huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường cải thiện về cơ sở vật chất, hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh, đảm bảo 100% học sinh thuộc diện gia đình nghèo, cận nghèo có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên trường.

2.6. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế.

- Đảm bảo quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

- Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất và động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

PHẦN IV. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA, ĐÁNG GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, hội cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

3.1. Giai đoạn 1: Từ năm 2022- 2024: Đây là giai đoạn tiền đề, phải tập trung vào các việc sau:

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên và nhân viên, thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược. Xây dựng tài liệu dạy về kỹ năng sống, tập huấn về giáo dục cho cán bộ, giáo viên và nhân viên.
- Phấn đấu nâng dần chất lượng giáo dục toàn diện học sinh bền vững.
- Thư viện trường được công nhận đạt chuẩn.
- Nhà trường tiếp tục được công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia lần 2 sau 5 năm.

3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2024 - 2027:

- Hoàn chỉnh mục tiêu thực hiện Chương trình GDPT 2018.
- . - Xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS quy định tại Thông tu 13,14 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và giữ vững và được công nhận lại Trường THCS đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm.

3.3. Giai đoạn 3: Từ năm 2027 - 2032: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc của ngành giáo dục thị xã Kỳ Anh..

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể

4.1. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- + Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.
- + Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

4.2. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

4.3. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

4.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

. 4.5. Đối với học sinh:

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

4.6. Hội cha mẹ học sinh:

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

4.7. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

PHẦN V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.

1. Chiến lược phát triển giáo dục được phổ biến rộng rãi đến các thành viên trong hội đồng sư phạm.

2. Chiến lược phát triển giáo dục là căn cứ pháp lý để tất cả các bộ phận, các đoàn thể, tổ chuyên môn, cá nhân xây dựng kế hoạch hàng năm. Đồng thời đây cũng là cơ sở để đánh giá, xếp loại công chức, viên chức mức độ hoàn thành nhiệm vụ, là cơ sở để cán bộ, giáo viên, nhân viên đối chiếu với toàn bộ các công việc của mình, từ đó rút ra kinh nghiệm trong quá trình thực hiện.được phổ biến rộng rãi đến các thành viên trong hội đồng sư phạm và trên trang web của trường.

3. Định kỳ hàng năm một lần, Hội đồng trường họp kiểm điểm rút kinh nghiệm, rà soát việc thực hiện, điều chỉnh bổ sung nội dung Chiến lược cho hợp lý với điều kiện, thực trạng nhà trường./.

PHẦN VI. KẾT LUẬN

Trên là kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS Kỳ Phương giai đoạn 2022–2027 và tầm nhìn đến năm 2032, giúp cho nhà trường có định hướng cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ của địa phương, của ngành và kế hoạch của nhà trường trong giai đoạn 2022 – 2027. Mỗi thành viên trong nhà trường, tùy theo vị trí công việc được phân công có trách nhiệm thực hiện tốt nội dung kế hoạch chiến lược này bao đảm đạt hiệu quả cao nhất, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của nhà trường trong giai đoạn mới./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- Đảng ủy, HĐND, UBND phường;
- Chi bộ; Công đoàn, Đoàn TN;
- Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên;
- Lưu VT./.



Trần Văn Sơn

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ KỲ ANH

P.TP.

